

Số: 456/QĐ-TY-KH

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định Phòng thử nghiệm
ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn**

CỤC TRƯỞNG CỤC THÚ Y

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thú y;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Thông tư 09/2009/TT-BKHCN ngày 08/4/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn yêu cầu, trình tự, thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp; Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư số 52/2012/TT-BNNPTNT ngày 22/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2011;

Căn cứ văn bản số 10627/VPCP-KTN ngày 08/12/2016 của Văn phòng Chính Phủ về kiến nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với một số vướng mắc trong chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lĩnh vực nông nghiệp;

Xét hồ sơ đăng ký đánh giá chỉ định Phòng thử nghiệm ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn của Phòng kiểm nghiệm sinh học –Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng IV; Biên bản đánh giá năng lực thử nghiệm của Phòng kiểm nghiệm sinh học –Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng IV lập ngày 16/3/2018 và Báo cáo hành động khắc phục của Trung tâm ngày 06/5/2018; Báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ khắc phục của Trưởng đoàn đánh giá năng lực Phòng thử nghiệm ngày 08/6/2018;

Căn cứ Công văn số 515/KHCN ngày 25/6/2018 của Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường về việc cấp mã số phòng thử nghiệm;



Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Phòng kiểm nghiệm sinh học –Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng IV là Phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, cụ thể:

- Mã số phòng thử nghiệm: **LAS - NN 87**
- Địa chỉ: số 30 đường Hàm Nghi, P. Bến Nghé, Quận I, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 39146944 Fax: 028 39142161

Điều 2. Phòng thử nghiệm nêu tại Điều 1 được tham gia chẩn đoán, xét nghiệm bệnh thủy sản với các phép thử trong Phụ lục đính kèm.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực trong vòng ba (03) năm kể từ ngày ký.

Điều 4. Phòng thử nghiệm nêu tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định nêu tại Điều 24, Thông tư số 16/2011/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 5. Trưởng phòng Kế hoạch, Lãnh đạo Phòng kiểm nghiệm sinh học –Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng IV, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng (để b/c)
- Lưu: VT, KH.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thu Thủy

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 456 /QĐ-TY-KH ngày 27 tháng 6 năm 2018
của Cục trưởng Cục Thú y)

TT	Tên phép thử cụ thể	Loại mẫu	Giới hạn phát hiện (LoD)	Phương pháp thử
1	Phát hiện virus gây bệnh đốm trắng (WSSV) (*)	Tôm và sản phẩm tôm	14 copies/g	OIE – Chapter 2.2.8:2017 (Lo et al., 1996 a-b)
2	Phát hiện virus gây bệnh đầu vàng (YHV) (*)	Tôm và sản phẩm tôm	23 copies/g	Kit IQ2000- YHV/GAV
3	Phát hiện virus gây bệnh hoại tử dưới vỏ và cơ quan tạo máu (IHHNV) (*)	Tôm và sản phẩm tôm	74 ng/μl	OIE – Chapter 2.2.4:2017 (Tang et al., 2000-2007)
4	Phát hiện virus gây hội chứng Taura (TSV) (*)	Tôm và sản phẩm tôm	66 ng/μl	OIE – Chapter 2.2.7:2017 (Nunan et al., 1998)
5	Phát hiện virus gây bệnh đục cơ (IMNV) (*)	Tôm và sản phẩm tôm	88 ng/μl	OIE – Chapter 2.2.5:2017 (Poulos & Lightner, 2006)

